

Giếng Dầu “ CÁ BÔNG LAU ”

Nguyễn Phương Trần Văn Khởi

*Chuyện giả tưởng là chuyện đã không xảy ra, và không có thật;
Cơ hội bỏ lỡ thì cũng đã không xảy ra, mà có thể có thật.*

Chiều ngày 21 tháng 4 năm 1975, Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu vừa chuẩn bị xong bài nói chuyện, sẵn sàng để lên vô tuyến truyền thanh truyền hình. Ông ghé qua phòng Đại tá Võ, hỏi người phụ tá thân cận:

- Có gì mới thêm về giếng *Cá Bông Lau* không?

- Thưa Tổng thống, anh kỹ sư Văn cho biết họ đã cắt ống và trám giếng bằng xi măng, ngày mai tàu khoan sẽ dời đi. Dạ mới có *telex* của văn phòng Thủ tướng Yitzak Rabin xác nhận rất tiếc phải chấm dứt *Cá Bông Lau*; Thủ tướng sẽ có thư riêng cho Tổng thống sau.

Tổng thống Thiệu lẳng lặng bước đi, không nói gì. Trong bài nói chuyện sau đó, dài cả hai tiếng đồng hồ, ông đã liên tiếp tố cáo Hoa Kỳ phản bội đồng minh Việt Nam Cộng Hòa (VNCH), và tuyên bố từ chức. Văn ngồi ở nhà theo dõi suốt cả buổi nói chuyện, không hề nghe Tổng thống đã động gì đến *Cá Bông Lau*. Chuyện *Cá Bông Lau* hoàn toàn được giữ kín đúng như đã thỏa thuận trước đây với Do Thái.

Một chiều gần cuối năm 2005, Văn bước vào phòng khách của British Airways ở phi trường Ataturk ở Istanbul. Sau ba mươi năm làm việc trong kỹ nghệ dầu hỏa, với hàng trăm hành trình quốc ngoại trong công tác tìm dầu, Văn đang trên đường về Houston sau khi đưa người kế vị đi giới thiệu với nhiều viên chức chính phủ và với các công ty bạn hoạt động trong vùng. Tuần tới Văn sẽ nghỉ hưu.

Văn thông thả bước tới một bàn trống, để cặp lên bàn, cởi áo ngoài, rồi đến bàn rượu rót cho mình một ly *chardonnay* lạnh. Bước qua bàn đồ ăn, Văn lưỡng lự nhìn mấy món ăn chơi Thổ nhĩ kỳ quen thuộc.

Một giọng nói nghe xa vắng nhưng quen thuộc vắng sau lưng Văn:

- Món *aubergine dolma* đi với *chardonnay* thật là tuyệt vời; thử đi, Văn.

Văn quay lại, ngẩng lên nhìn khuôn mặt xương xương, tóc nay đã hói gần hết cả đầu:

- Jake... Jake Jacobson! Lâu quá không gặp. *Catfish*, anh mạnh giỏi không? Anh làm gì ở đây?

Đôi ly rượu qua tay trái, Văn siết chặt tay Jake, giữ lâu, nhìn kỹ khuôn mặt như lần lần quen thuộc trở lại. Jake lộ hẳn nỗi vui mừng được gặp lại nhau, lịch sự nói:

- Văn, trông anh cũng như xưa... 30 năm rồi... anh chẳng thay đổi gì; chắc là cũng còn đi tìm dầu? Mình lấy đồ ăn rồi cùng nói chuyện.

Hai người trở lại bàn của Văn. Xung quanh chỉ có thừa thớt vài hành khách đang cắm cúi vào *lap tops*.

Văn kể nhanh tóm tắt hoạt động chuyên nghiệp của mình từ 1975 sau khi tản cư đi Hoa kỳ, làm việc lần lượt cho 4 công ty dầu, cả chục công việc khác nhau, rồi kể tới công tác ở những vùng dầu lớn mà Văn đã đi thương thảo hợp đồng và theo dõi tìm dầu trong hơn 10 năm qua.

Văn lắng nghe Jake kể chuyện sinh hoạt trong nhiều năm qua, cũng thay đổi nhiều công việc công tư khác nhau, hiện Jake làm trong ngành mua bán dầu thô, vừa ở Kazakhstan về và đang trên đường đi Nigeria. Văn nghe nhưng lần lần mất sự chú ý vì giọng nói quen thuộc của Jake lần lần đưa Văn trở lại những ngày trong tháng 3 tháng 4 năm 75 ở Saigon, khi Jake mỗi ngày gọi điện thoại cho Văn đúng lúc 5 giờ chiều để tường trình tiến triển của giếng *Cá Bông Lau*; lần nào khi điện thoại reo đúng giờ, Văn cũng lên tiếng trả lời “ Hello, *Catfish*.” Hai người đã làm việc với nhau rất tương đắc.

Jake đang giải thích những chi tiết khúc mắc trong việc mua bán dầu thô trên thị trường quốc tế lúc này, thì điện thoại cầm tay reo. Jake lắng nghe, xin lỗi Văn, nói chắc sẽ kẹt lâu, rồi bước về một góc phòng trông vắng đứng nói chuyện.

Văn nhìn dáng người dong dỏng cao, hình dung lại lần đầu tiên gặp Jake và những ngày cùng làm việc chung ở Saigon. Văn bình thản ăn *dolma*, uống hợp rượu, để trí nhớ quay nhanh trở lại hình ảnh những ngày mới bắt tay vào việc tìm dầu ở ngoài khơi Việt Nam... tới những ngày cuối cùng di tản.

Bao nhiêu là biến chuyển

Nhiều chuyện khó quên đã xảy ra từ những năm tháng khởi công tìm dầu ở Việt Nam, đưa tới những đôn dập của giếng *Cá Bông Lau* trước Ba Mươi Tháng Tư Bảy Mươi Lăm, tuần tự hiện nhanh ra trước mắt Văn, rõ ràng và sống động như một *slide show*:

* Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) đi tìm dầu rất trễ: cả 9 năm đệ nhất cộng hòa không làm gì; 1967 mới tham gia với Liên Hiệp Quốc khảo sát địa chấn. Kết quả khả quan, triển vọng sáng sủa, VNCH ra tuyên cáo thêm lục địa năm 1968, ban hành Luật Dầu Hỏa cuối năm 1970;

* Được chuyên viên Ba Tư giúp đỡ, chuẩn bị xong sớm, tưởng cho đấu thầu tìm dầu ngay trong năm 1971, nhưng bị đình trệ cả 2 năm, phải qua 1973 mới khởi sự. Hai năm bỏ lỡ, không ai biết tại sao, chỉ phỏng đoán là vì Dinh Độc Lập sợ cho làm thì Bộ Kinh Tế sẽ tham nhũng; lúc đó lại đang là mùa tranh cử tổng thống. Rồi qua 1973, sau khi Hiệp Định Ba Lê ký kết, được phép xúc tiến, tổ chức đấu thầu thành công. Ai cũng tin chắc là sẽ có dầu khi thấy mấy đại công ty như Esso, Shell, Mobil trả “hoa hồng chữ ký” tới 16 triệu Mỹ kim để đặt cọc tìm dầu.

* Đến tháng 10 năm 1973, xáo trộn ở Trung Đông làm đảo lộn thế giới dầu hỏa. Ai Cập và Syria đồng loạt tấn công nhằm lấy lại Sinai và Golan Heights vào đúng dịp lễ

Yom Kippur của Do Thái. Do Thái chơi với, nghe đồn phải chuẩn bị vũ khí nguyên tử. Hoa Kỳ cấp tốc tiếp vận, chuẩn chi hơn 2 tỷ Mỹ kim. Ả Rập và Ba Tư phản công, đồng loạt tăng giá dầu, giảm sản xuất, phong tỏa ngưng bán dầu cho Hoa Kỳ và tây phương. Kinh tế toàn cầu thoái trào, Do Thái thối thía thăm trạng không có dầu. Giữa lúc đó thì Phó Tổng thống Hoa Kỳ Spiro Agnew từ chức vì quá trình tham nhũng, dân biểu Gerald Ford lên thay.

* Giá dầu thô lên, xăng nhớt lên theo, VNCH cần có thêm ngoại tệ để nhập cảng. Một đợt gọi thầu tìm dầu thứ hai được tổ chức ngay đầu năm 1974, lần này thu thêm được 30 triệu Mỹ kim “hoa hồng chữ ký”.

* Giữa năm 1974, ông Yitzak Rabin lên làm thủ tướng Do Thái, thay bà Golda Meir; ông tuyên bố quyết tâm tìm một nguồn dự trữ dầu hỏa an toàn lâu dài cho Do Thái.

* Cũng giữa năm 1974, hội nghị Luật Biển khai mạc ở Caracas. Ngoại trưởng Vương Văn Bắc một lần nữa xác nhận chủ quyền không thể tranh cãi của VNCH đối với Hoàng Sa-Trường Sa. Hội nghị bàn nhiều vấn đề ở biển, kể cả việc xét lại thêm lục địa: Bỏ tiêu chuẩn “khai thác” và giới hạn 200 thước sâu trong Quy Ước Geneve 1958 về thêm lục địa; áp dụng một định nghĩa rộng rãi hơn, coi thêm lục địa lan rộng ra tới bờ vực sâu đại dương.

* Đầu tháng 8 Tổng thống Richard Nixon từ chức, Phó Tổng thống Gerald Ford lên thay. VNCH mất đi người ủng hộ kiên cường; Tổng thống Thiệu mất đi người “on nghĩa”. Phe Dân Chủ thừa dịp gia tăng nỗ lực chạy làng.

* Mặc dù đã có hiệp định hòa bình Paris, tình hình chiến sự vẫn sôi sục, hai bên liên tiếp tố cáo nhau vi phạm hiệp định. Ai cũng tiên đoán cộng sản Bắc Việt sẽ đánh sớm, đánh lớn, lợi dụng thời cơ tâm lý nhu nhược chủ bại ở Hoa Kỳ.

Sứ giả bất ngờ

Khoảng cuối tháng 9 năm 1974, qua lời giới thiệu của ông chủ tịch của Mobil Oil (một người gốc Do Thái), Văn tiếp Jake Jacobson ở văn phòng. Được giao phụ trách chương trình tìm dầu gần 3 năm nay, Văn vừa lo theo dõi công tác của các công ty dầu, vừa chú trọng đến những thay đổi về Luật Biển ảnh hưởng tới thêm lục địa Việt Nam. Mới họp hội nghị Luật Biển ở Caracas về, Văn đang bận rộn với những tin tức lúng củng liên quan đến việc giếng đầu tiên *Hồng 1-X* của Shell tìm thấy dầu nhưng lại là “*dầu chết*”, và việc Kampuchia trái phép cho công ty Total của Pháp khoan dầu trong vùng thêm lục địa đang tranh chấp với VNCH.

Sau vài câu xã giao, Jake đưa cho Văn một giấy giới thiệu “*To whom it may concern*” của Thủ tướng Yatzik Rabin ủy cho Jake Jacobson trình đề nghị hợp tác với VNCH.

Jake nói anh có một đề nghị liên quan đến dầu hỏa. Văn xin được nghe tóm tắt.

Nghe qua đại cương đề nghị, Văn sững sờ trước tầm chiến lược trọng đại.

Văn nói mình sẽ phải trình lên, Jake nói cần xin được thưa chuyện với tổng thống, và xin giữ mật tối đa.

Văn hỏi Jake tại sao chính phủ Do Thái không đi theo đường ngoại giao bình thường, thì Jake nói họ đã nghĩ kỹ mọi tình huống và thời gian, và đã ủy nhiệm cho Jake làm việc với văn phòng dầu hỏa.

Văn nói lại mình sẵn sàng trình lên, cầm đọc lại ủy nhiệm thư, rồi yêu cầu Jake liên lạc về nước xin ông đại sứ Do Thái ở Liên Hiệp Quốc hoặc ở Hoa Kỳ tìm gặp vị đại sứ VNCH xác nhận có Jake Jacobson đang được ủy nhiệm trình đề nghị ở Saigon. Jake hiểu cần phải làm sáng tỏ vai trò của mình trước khi được gặp cấp cao, đồng ý sẽ làm ngay.

Bốn ngày sau, sau khi được bên bộ Ngoại Giao báo tin xác nhận vai trò của Jake, và sau khi trình qua trình lại và đưa Jake đi nói chuyện trước với Đại tá Võ, Văn xin được họp với cả Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu và Thủ tướng Trần Thiện Khiêm cùng một lúc để Jake trình thẳng đề nghị.

Đôi dầu lấy hợp tác quân sự

Do Thái xin được ưu tiên tìm dầu tức khắc, trong các lô chưa gọi thầu và ở trong vùng nước sâu, và nếu có dầu thì Do Thái sẽ hợp tác mật thiết quân sự với VNCH, ngắn hạn là tiếp vận và cố vấn trong trận chiến tới, dài hạn là phát triển kỹ nghệ sản xuất vũ khí trong nước.

Jake tóm tắt những nhận định chính yếu làm căn bản cho đề nghị:

- Qua vụ phong tỏa dầu hỏa vừa qua, Do Thái thấy cần phải có nguồn dầu hỏa dài hạn của riêng mình. Nhìn quanh lúc này, triển vọng ở biển Đông VNCH là sáng sủa hơn cả, đặc biệt là vùng nước sâu. Do Thái xin được độc quyền chọn lựa, không qua đầu thầu;
- Do Thái đã theo dõi và nghiên cứu kỹ thềm lục địa VNCH, và các vùng VNCH dự định sẽ tìm dầu, phân lô mà chưa đánh số, bao gồm vùng nước sâu ngoài 200 thước. VNCH dành thềm lục địa ra ngoài 200 thước nước sâu là rất khôn ngoan và tích cực. Ở vịnh Mễ Tây Cơ ở Hoa Kỳ, người ta đã khoan ngoài 200 thước sâu lâu nay rồi, và tài liệu mới nhất cho thấy vùng nước sâu có nhiều triển vọng có mỏ dầu khổng lồ. Có nhiều tương đồng giữa sông Mississippi và sông Cửu Long. Ngoài ra hội nghị Luật Biển đang họp sẽ tu chỉnh Quy Ước Genève 1958 về thềm lục địa, sẽ xác định lại bề rộng thềm lục địa, chắc chắn là sâu ngoài 200 thước, sâu tới cả mấy ngàn thước cũng được;
- Về kinh nghiệm kỹ nghệ vũ khí, Do Thái đã phải lo tụt ngay cả trước khi lập quốc hồi 1948. Từ thập kỷ 1950, các cơ sở sản xuất vũ khí Do Thái đã được tập trung thành kỹ nghệ máy bay (IAI) và kỹ nghệ súng đạn (RAFAEL). Lúc trước Do Thái trông cậy nhiều vào Pháp, nhưng rồi bị tướng De Gaulle tẩy chay khi Do Thái không nghe lời Pháp trong trận chiến Sáu Ngày hồi 1967. Sau này, Do Thái hợp tác mật thiết với Hoa Kỳ. Giờ đây ngoài súng đạn, Do Thái còn sản xuất được chiến đấu cơ phản lực, kể cả các hệ thống điện tử. Trước đây vào khoảng 1962, ông Cố Vấn Ngô Đình Nhu có cho

móc nối để nhờ Do Thái giúp sản xuất vũ khí, nhưng bị Hoa Kỳ bắt bớ. Lúc đó, VNCH không có gì để đáp lại;

- Ông Ford lên làm tổng thống sẽ thay đổi cục diện đối với VNCH: một mặt, phe phản chiến sẽ thừa cơ phủ tay những cam kết cố hữu; mặt khác, tuy ông Ford là người lương thiện, nhưng nhu cầu bầu cử sẽ đòi hỏi ông tránh xa “chiến tranh Nixon”, đừng để thành “chiến tranh Ford”. Viện trợ Mỹ sẽ suy giảm mau lẹ, bấp bênh, và VNCH phải nhanh chóng tính đường bổ sung, thí dụ như cứu xét cho mở mang tìm dầu rộng rãi và nhanh chóng thêm nữa;

- Tin tức riêng của Do Thái cho thấy Nga Sô thừa dịp đã gia tăng đẩy mạnh giúp Bắc Việt chuẩn bị đợt tấn công sắp tới - sớm hơn, toàn diện hơn, dứt khoát hơn. VNCH sẽ không còn được yểm trợ không lực của Mỹ như trước nữa, và phải cấp thời phát triển đường lối quân sự thích nghi với khả năng. Nhiều tướng lãnh Do Thái có kinh nghiệm chống lại chiến thuật chiến lược và vũ khí của Nga Sô như trong trận Yom Kippur vừa qua, có thể đóng góp kinh nghiệm. Do Thái cũng có nhiều loại súng đạn mà VNCH đang xài.

Trình xong nhận định tổng quát, Jake đi vào chi tiết của đề nghị:

* Cho phép Do Thái khảo sát địa chất và địa chấn trong lô để dành chưa đánh số gần đường 200 thước sâu, và lan ra vùng nước sâu ngoài 200 thước. Sẽ làm cấp tốc trong 3-4 tháng tới;

* Khảo sát xong, Do Thái sẽ chọn địa điểm để khoan 3 giếng tìm kiếm; ở mỗi địa điểm, Do Thái sẽ được quyền chọn một lô rộng 10,000 cây số vuông. VNCH không phải lo Do Thái sẽ ngòi ý trên mỏ dầu: chúng tôi cần dầu, tìm được sẽ khai thác tức khắc.

* Tất cả dầu hỏa sản xuất đều dành cho Do Thái; theo đúng Luật Dầu Hỏa, Do Thái sẽ trả *royalty* và thuế cho VNCH bằng Mỹ kim theo giá niêm yết *posted prices* ở Trung Đông, có khấu trừ như áp dụng cho các lô vừa cấp trong hai đợt gọi thầu vừa qua;

* Do Thái sẽ được hưởng các điều khoản thuận lợi trong Luật Dầu Hỏa khi sản xuất trong vùng nước sâu: thuế thấp, khấu trừ ngay và chiết cựa nhanh các phí tổn;

* Các chi tiết quân sự sẽ được giao cho một tiểu ban đặc nhiệm hai bên, mỗi bên 3 sĩ quan cao cấp, họp bàn và trình hai chính phủ quyết định;

* Sau khi có kết quả khoan giếng, Do Thái có toàn quyền quyết định sẽ xúc tiến việc hợp tác chiến lược hay không. Nếu không đi tới, tất cả các tài liệu liên quan đều sẽ được tiêu hủy, và các cuộc thảo luận và thỏa thuận này được coi như không hề có. Trong chiều hướng đó, hai bên sẽ bảo mật tối đa, áp dụng tiêu chuẩn “cần biết mới được biết”.

* Nói tóm lại, Do Thái xin được tìm dầu rộng rãi ngay; nếu trúng dầu, Do Thái sẽ đáp ứng thỏa đáng. Xin được khởi sự bằng một “*memorandum of understanding*” giữa Jake, văn phòng dầu hỏa, và một sĩ quan cao cấp ngành tiếp vận. Sau khi xác định vị trí của lô, xin được cấp quyền dầu hỏa dựa theo các hợp đồng vừa ký và theo Luật Dầu

Hỏa. Bên quân sự thì bắt đầu ngay việc chuẩn bị dự thảo những nghị định thư *protocols* cần thiết.

Nghe xong đề nghị, Tổng thống Thiệu hỏi Jake Hoa Kỳ có biết gì về đề nghị này không, và họ nghĩ như thế nào.

- Thừa Tổng thống, Jake đáp, Hoa Kỳ vừa trải qua một cuộc khủng hoảng năng lượng trầm trọng. Dân chúng vẫn còn bị ám ảnh bởi các hàng dài đầy xe hơi chờ ở trạm xăng. Giá dầu lên cao, kinh tế thoái trào; tâm lý bị tổn thương vì bẽ mặt. Hoa Kỳ biết phải thay đổi, nhưng không dễ gì: 5% dân số thế giới mà xài 25% dầu hỏa thì khó xoay xở. Hoa Kỳ cần đa hóa và gia tăng nguồn sản xuất, cần mỏ dầu mới. Nhưng dân chúng Hoa Kỳ cũng đã mệt mỏi với trận chiến lâu dài, không muốn nhắc tới, đừng nói gì trở lại. Chính thức thì chính phủ chưa biết đề nghị này, nhưng cả hai đảng và các nhóm nghiên cứu *think tanks* đều đã được tham khảo, đều mong muốn thấy vùng dầu ở Biển Đông sẽ nằm trong tay bạn, và Do Thái là ứng viên chính đáng nhất lúc này để giúp chu toàn vùng dầu.

Thủ tướng Khiêm hỏi Văn bằng tiếng Việt, không đấu thầu mình cấp quyền khai thác có được không.

- Dạ thưa Thủ tướng, Văn cũng nói tiếng Việt, Luật Dầu Hỏa không bắt buộc phải đấu thầu. Khi mình mới bắt đầu, chưa biết triển vọng dầu mình có giá ra sao, công ty đáp ứng thế nào, nên mới chọn đường đấu thầu rộng rãi, nhờ Ba Tư giúp, sao cho được lợi nhất cho mình. Nếu chỉ bàn riêng với một công ty thì khó cho mình: đòi ít thì lỗ, đòi nhiều thì hổ, mà cũng không biết đâu là ít đâu là nhiều. Với lại mình muốn làm đảng hoàng giữa thanh thiên bạch nhật để tạo uy tín làm ăn lâu dài với quốc tế. Bây giờ mình có học bài được đôi chút, nhưng đề nghị hôm nay lại vượt ra ngoài tầm thương mại thông thường. Luật Dầu Hỏa mình định Thủ tướng có toàn quyền cấp quyền tìm kiếm và khai thác dựa trên những cam kết của công ty và những quyền lợi công ty dành cho VNCH. Chắc là khi làm luật không ai nghĩ tới trong các quyền lợi dành cho VNCH đó có vấn đề quân sự, nhưng rõ ràng Luật không đòi hỏi phải gọi thầu.

Ông quay qua hỏi Jake Do Thái đã có nhiều kinh nghiệm tìm dầu chưa. Jake nói đề xúc tiến dự án này, chính phủ đã tập hợp được gần 30 chuyên viên đủ mọi ngành nghề với nhiều kinh nghiệm đã làm ở các đại công ty quốc tế. Đây là một *task force* rất mạnh về kỹ thuật tìm dầu ngoài khơi. Các công ty dịch vụ cũng đã được tiếp xúc để thu xếp lịch trình. Chính phủ sẽ lập công ty quốc doanh, vốn lớn, đăng ký ở Tel Aviv và trước bạ ở Saigon và sẽ chịu sự kiểm soát của VNCH trong hoạt động dầu hỏa ở đây.

Như còn bận tâm vì tin tức lộn xộn mấy ngày qua, Thủ tướng Khiêm hỏi Văn vụ giếng *Hồng* của Shell ra sao, có dầu / không có dầu thực hư thế nào.

- Dạ Hồng là một *reservoir* rất lớn. Cho nên khi khảo sát các mảnh đất đá từ đáy giếng lên thấy có vết dầu thì mấy ông Shell ở giàn khoan mừng hú vía, báo ngay cho mình; mình cũng tưởng trúng dầu to rồi, hai ông tổng trưởng rầm rộ họp báo loan tin. Khi đó tôi ở Caracas. Về hỏi thì được biết *reservoir* không có bẫy, không có đá mũ chặn trên

trần, nên trước có bao nhiêu dầu đều đã bị nước đẩy đi. Còn lại trong *reservoir* là hơn 90% nước với chưa đầy 10% dầu dính kẹt lại, gọi là *dầu chết*. Nhưng các công ty lại rất lạc quan vì như vậy là thêm lục địa của mình có nguồn sản xuất ra dầu, có *reservoir* chứa dầu, chỉ còn tìm cho ra nơi có bể. Mà thêm lục địa của mình rộng mênh mông, thế nào cũng tìm ra dầu khai thác thương mại.

Tổng thống Thiệu hỏi riêng Văn trị giá của đề nghị của họ đáng bao nhiêu. Văn đã ước lượng trước, nói nhỏ là trên dưới 150 triệu.

Thủ tướng Khiêm hỏi Văn ai cần biết chuyện này. Văn nói bên Hải Quân cần được thông báo là có tàu khảo sát làm cho chính phủ VNCH, sau này có tàu khoan sẽ khoan riêng cho chính phủ. Bên không lưu và ở Côn Sơn cũng cần biết. Mình phải giữ kín 6 tháng, khi tìm được dầu họ quyết định đi tới thì công bố ngay.

Tổng thống Thiệu cảm ơn Jake, nói sẽ cho biết quyết định trong vài ngày tới.

Giếng Cá Bông Lau

Chỉ hai ngày sau, Văn được Đại tá Võ cho biết Tổng thống chấp thuận nguyên tắc hợp tác. Đại tá Võ sẽ liên lạc và phối hợp chương trình. Dựa trên các dự thảo *memorandum* Jake mang theo, các tài liệu căn bản của tiến trình hợp tác được soạn thảo ngay và chỉ trong vòng hơn một tuần, công cuộc khảo sát được bắt đầu; trụ sở liên lạc đặt ở Saigon còn Singapore là nơi dữ kiện được thu gộp và hóa giải trong các máy tính điện tử IBM.

Văn còn nhớ rõ một ngày sau khi tàu khảo sát *Star of David* hoạt động, Văn nhận được điện thoại của Phú, một đồng môn lúa 57-60 ở trường Chu Văn An, lúc đó là trung tá Hải Quân. Lần chót hai người gặp nhau cũng đã 10 năm, trong đám cưới của Phú.

- Văn đây hả, Phú đây.

- Chào đại tá, lâu ngày; mừng ông bà *anniversaire* 10 năm.

- Cảm ơn toa. Nay, tụi tôi đi tuần tiểu ngoài khơi, thấy có tàu *Star of David* chạy có cho thuốc nổ, chắc là tàu địa chấn, nhưng ở ngoài xa, trong vùng nước rất sâu. Thấy khác với mấy lần trước nên gọi bên toa tìm hiểu coi sao.

- Cảm ơn Phú; đúng là tàu *Star of David* đang khảo sát riêng cho chính phủ mình, trong vùng mình đề dành, sẽ cho tìm dầu sau. Toa cứ trình lên bên đó đi, ông Đô Đốc cũng biết chuyện này. Nhưng cũng cần giữ mật tối đa cho đến khi chính phủ quyết định công bố.

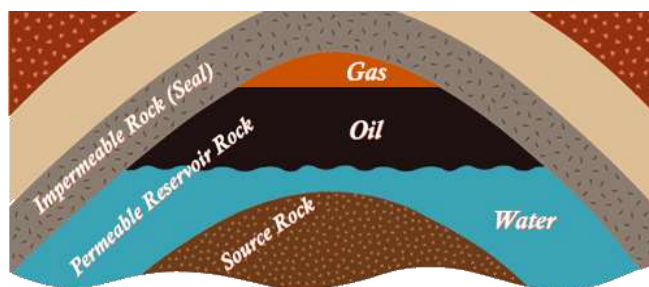
- Được rồi, moa sẽ làm như vậy; moa sẽ theo dõi, có gì thêm cho toa hay ngay.

- Tốt quá rồi, có toa đi vòng vòng ngoài đó thì tụi moa cũng yên tâm lắm.

Cuộc khảo sát tiến hành tốt đẹp. Trong thời gian này Jake làm việc ở Singapore và chỉ thỉnh thoảng mới đi Saigon gặp Văn. Trong hai tháng cuối năm 1974, hoạt động khoan dầu ở thêm lục địa vẫn tiếp tục đều đặn: sau *Hồng* là *Dừa*, kết quả hứa hẹn, Shell cần nghiên cứu địa điểm ngay cho *Dừa 2*; trong khi chờ đợi thì Shell đưa tàu khoan qua một lô khác để khoan giếng *Mía*; còn Mobil thì đã khởi sự khoan giếng đầu tiên *Bạch Hồ* từ cuối tháng 10.

Qua năm 1975, chiến sự như có vẻ đe dọa ngay từ đầu năm khi toàn tỉnh Phước Long lọt vào tay cộng sản Bắc Việt. Việc khảo sát vẫn tiến hành như dự liệu. Jake cho Văn biết đang gấp rút giải đoán chi tiết một số địa điểm hấp dẫn, thấy có 3-4 nơi cần thanh lọc để chọn chỗ khoan, và đã lo xong đưa tàu khoan tới trước cuối tháng 2.

Khoảng giữa tháng 2, Jake mang một chồng tài liệu đến họp riêng với Văn. Địa điểm khoan đầu tiên là một sơn tự *anticline* (cấu tạo hình chòm vòm) lớn, ở vùng nước sâu hơn 200 thước. Jake hỏi Văn đã có *Hồng có Dừa có Bạch Hồ* thì giếng mới này đặt tên gì. Văn nói ngay: “Tên là *Cá Bông Lau, Catfish*”. Một lô 10,000 cây số vuông quanh địa điểm cũng đã được ấn định, với tọa độ chính xác, làm căn bản cho sắc lệnh cấp ngay quyền đặc nhượng tìm kiếm và khai thác dầu hỏa cho Do Thái.



Khí – Dầu – Nước

Giếng *Cá Bông Lau* khởi sự khoan từ gần cuối tháng 2 năm 1975. Trước đó một ngày, trong chuyến bay đi quan sát thử nghiệm sản xuất ở giếng *Bạch Hồ* vừa trúng nhiều dầu, Tổng thống Thiệu hỏi Văn khi nào thì khoan *Cá Bông Lau*; khi Văn trình là ngày mai thì Tổng thống gật đầu, nói “Tôi cũng thích tên *Cá Bông Lau*.”

Trong hầu hết thời gian khoan giếng thì Jake ở Saigon, và liên lạc với Văn gần như mỗi chiều để cập nhật tiến triển mà Văn đích thân theo dõi. Sau đó, Văn trình tóm tắt lại cho Đại tá Võ.

Tình hình chiến sự lúc đó biến chuyển tệ hại rất nhanh chóng, và giờ đây, trong trí nhớ của Văn thì tiến triển của giếng *Cá Bông Lau* gần như đi song song với tình hình quân sự ngày càng bi đát:

- khoảng giữa tháng 3, Ban Mê Thuột và toàn tỉnh Darlac rơi vào tay quân cộng sản; *Cá Bông Lau* thì vừa trám xi măng ống 13-3/8 inch tới độ sâu 4000 bộ dưới đáy biển, và bắt đầu khoan sâu hơn với mũi khoan 12.5 inch;
- khoảng cuối tháng 3, các cuộc rút lui thảm hại ở miền Trung đã làm tan vỡ những đại đơn vị nòng cốt của vùng I và vùng II; *Cá Bông Lau* khi đó nhờ khoan nhanh không gặp trở ngại đã sâu tới khoảng 11000 bộ, vừa trám xi măng ống 9-5/8 inch, và mũi khoan 8.5 inch sắp sửa xuyên qua đỉnh của sơn tự.
- ngày hôm sau, Jake hoan hỉ cho Văn biết là bắt đầu thấy có vết khí: theo ước lượng của Jake, một tiến sĩ địa vật lý, thì đây là một sơn tự cổ điển, ở trên là khí, giữa là dầu và dưới cùng là nước, tất cả dày tới hơn 1000 bộ. Trong lúc đó thì tình hình quân sự

ngày càng nguy ngập: cộng quân đã vượt qua miền Trung theo ngã duyên hải, và gia tăng áp lực ở vùng III; quân đội VNCH đang phòng thủ kiên cường ở Xuân Lộc.

Phía VNCH yêu cầu Do Thái tức thời tiếp vận vũ khí đạn dược và quân trang quân dụng cấp tốc trị giá không dưới 100 triệu Mỹ kim để thay thế những kho bị bỏ lại ở miền Trung, để tái trang bị cấp thời cho những đơn vị mới tái lập hoặc bổ sung từ những đơn vị di tản, và để phòng bị cho mấy tháng tới.

- khoảng giữa tháng tư, *Cá Bông Lau* khoan tới độ sâu gần 12500 bộ, chuẩn bị đo đạc thử nghiệm ở đáy giếng (*logging*) để biết đích xác chi tiết cấu tạo của các lớp khí-dầu-nước. Jake đi Singapore tham khảo. Vòng vây cộng quân siết chặt quanh Saigon.

- bốn ngày sau, Văn nhớ rõ là ngày thứ Năm 17 tháng Tư, Jake trở lại Saigon cho Văn hay là *Cá Bông Lau* không có dầu, chỉ toàn là khí, dày tới gần 1000 bộ, dự trữ có cả chục ngàn tỷ bộ khối. Văn biết khí ở biển sâu xa bờ không khai thác được, không có giá trị gì, hỏi Jake có lấy *condensate* được không (chất lỏng đọng từ khí, nhẹ như xăng). Jake gạt đi ngay, nói ở vùng nước sâu, xa bờ thì không thể tính chuyện chỉ sản xuất một ít *condensate* vì phí tổn khoan giếng và sản xuất quá cao. Văn thất vọng, báo tin ngay cho Đại tá Võ: *Cá Bông Lau* là mỏ khí không có giá trị, coi như thất bại, sẽ phải lấp đi.

- ngày hôm sau, thứ Sáu 18, Jake báo cho Văn hay là chính phủ Do Thái quyết định ngưng khoan *Cá Bông Lau*, xin chấm dứt việc hợp tác chiến lược ngay tức khắc, và xin hủy bỏ các họa đồ, tài liệu, biên bản, hồ sơ từ bảy tháng qua. Jake nói rất tiếc mọi sự đã không được như mình mong ước, và chúc Văn mọi sự bình an. Đó là lần chót hai người nói chuyện với nhau.

Rồi trong hoang mang lo lắng giữa biển chuyển dòn dập, Văn cùng gia đình trôi theo làn sóng di tản đi Hoa Kỳ hai ngày trước khi Saigon đầu hàng. Trong suốt 30 năm qua, mỗi khi nhớ lại hoạt động tìm dầu ở Việt Nam thì trong ký ức Văn, bên cạnh mỏ *Bạch Hổ* lừng danh nhiều dầu, luôn luôn có mỏ *Cá Bông Lau* đầy khí, ở nước sâu xa bờ, im lìm không ai hay.

Éo le

Jake trở lại bàn, xin lỗi Văn, nói vừa tranh luận với NNOC (Nigerian National Oil Company) về việc hục hặc hợp đồng mua bán dầu.

Ngồi xuống nhấp ly rượu, Jake hỏi thăm vùng nước sâu ở Việt Nam bây giờ ra sao.

Đã từng theo dõi diễn tiến ở vùng nước sâu Biển Đông, Văn trầm ngâm giải thích: “Cả vùng nước sâu lúc này đang bí không lối thoát. Sau khi chiếm miền Nam, Bắc Việt lo chú tâm tìm cách khai thác *Bạch Hổ*. Tự mình làm lấy thì không được, trong khi đó lại tiếp tục bị Hoa Kỳ cấm vận vì không chịu bình thường quan hệ vô điều kiện ngay mà cứ đòi Hoa Kỳ phải bồi thường chiến tranh, đòi Hoa Kỳ thi hành chính Hiệp Định Paris mà Bắc Việt vừa trắng trợn vi phạm; bị Hoa Kỳ tẩy chay. Bắc Việt rút cục đành phải nhờ cậy Nga Sô. Nga Sô lên chân đòi dành kiểm soát hết cả thềm lục địa từ Bắc vô Nam, nhưng lại chỉ lo khai thác quanh khu *Bạch Hổ*, bỏ bê lơ là vùng nước sâu.

Không ai để ý lô VNCH đã để dành trước đây ở vùng nước sâu ngoài 200 thước; không ai quan tâm đến vấn đề pháp lý thềm lục địa; không ai theo dõi Luật Biển.

Hồi 1971, khi VNCH công bố bản đồ đấu thầu tìm dầu, có lô để dành lan ra ngoài vùng nước sâu hơn 200 thước, rồi qua 1973 và 1974 khi loan báo các kết quả đấu thầu, thì Trung Cộng không hề lên tiếng gì về chủ quyền hay ranh giới thềm lục địa. Lúc đó Trung Cộng có lên tiếng phản đối, nhưng lại chỉ hòa theo phe cộng sản mà nói VNCH không phải là đại diện cho nhân dân miền Nam Việt Nam mà chỉ có Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam mới là đại diện. Đến khi Trung Cộng được Hoa Kỳ công nhận và mở cửa cho làm ăn với thế giới, thì Trung Cộng cũng chỉ mới lo bắt đầu phát triển kinh tế nội địa, chưa đặt nặng nhiều hoạt động ở biển. Đến mười mấy năm sau, khi Bắc Việt lấy lại quyền chủ động, để ý tới vùng nước sâu, thì đã quá trễ: năm 1988, Trung Cộng đánh cướp 7 đảo ở Trường Sa, rồi rầm rộ gia tăng tuyên truyền “*đường lưỡi bò chín đoạn*” lấn tới đường nước sâu 200 thước của Việt Nam. Qua năm 1991, cũng là khi thấy từ nay sẽ phải nhập cảng dầu thô, Trung Cộng lấn lướt thêm ở Biển Đông, cấp một lô lớn trong vùng nước sâu cho Crestone, một công ty tiểu tốt ở Hoa Kỳ; lô này lấn qua cả vùng *Đại Hùng, Thanh Long* mà VNCH cấp cho Mobil Oil trước đây. Việt Nam phản đối, rồi Việt Nam cấm không cho Trung Cộng khoan. Rồi Trung Cộng phá tàu địa chấn của Việt Nam. Giờ đây toàn vùng nước sâu đều nằm trong vùng “*lưỡi bò*” mà Trung Cộng dành chiếm, bên trên là xung đột nóng hổi, nhưng bên dưới thì dầu khí như bị đông lạnh, ai nhúc nhích tìm dầu thì bị người khác cấm đoán, đe dọa.”

Jake hỏi : “ Kể cả *Cá Bông Lau* cũng ở đó? ”. Văn gật đầu.

Văn nói thêm: “ Mới đây, BP xúc tiến khai thác hai mỏ khí *Lan Đỏ* và *Lan Tây* mà họ đã tìm ra từ cả chục năm nay. Nếu mà có luôn hàng ngàn tỉ bộ khí của *Cá Bông Lau* thì Việt Nam có thể phát triển cả một hệ thống kỹ nghệ khí vĩ đại, dùng khí để phát điện, làm phân bón, chế hóa phẩm và xuất cảng khí hóa lỏng cho Nhật Bản, Đại Hàn, Đài Loan...”

Jake nhìn Văn, một thoáng thắc mắc nhưng không nói gì.

Không để ý, Văn nói tiếp: “Với thị trường khí trong vùng Đông Á ngon lành như lúc này, sản xuất hàng tỉ bộ khối khí đó thì họ cũng có thể lấy thêm luôn được cả trăm triệu thùng *condensate* ở *Cá Bông Lau* nữa.”

- Anh thật sự không biết à, Jake hỏi Văn.
- Biết gì?
- *Cá Bông Lau*.
- *Cá Bông Lau* sao?
- *Cá Bông Lau* không phải là mỏ khí.
- Anh nói sao, Jake?
- *Cá Bông Lau* là một mỏ dầu, mỏ dầu không lộ.

- Cái gì?

Jake nghiêm nét mặt: “ *Log* cho thấy cấu tạo sơn tự *anticline* cổ điển đúng như mình đã dự đoán: trên khí, giữa dầu, dưới nước – tổng cộng chỗ dày nhất là 1200 bộ. Trữ lượng dầu tại vị ít nhất cũng là 30 - 40 tỷ thùng, lấy lên sản xuất được tối thiểu cũng phải tới 12-15 tỷ thùng. Một mỏ dầu vĩ đại, có thể nuôi Do Thái cả hai trăm năm! ”

Văn nhìn Jake, ngẩn ngơ, không biết nói gì. Jake bình tâm nói tiếp:

- Đạo đó liên lạc còn khó nên mình biết tin từ giàn khoan trễ mấy ngày. Khi tôi tới Singapore thì đã *logged* xong, tin trúng được mỏ dầu khổng lồ đã trình về, và tôi đi Tel Aviv ngay. Khi đó, bộ tổng tham mưu đang nghiên cứu khẩn cầu tiếp vận của VNCH. *Cá Bông Lau* được đưa ngay lên hội đồng nội các: lúc đầu không ai nghĩ tới chuyện bỏ *Cá Bông Lau* vì mỏ dầu lớn quá, hấp dẫn quá, ngon lành quá; vấn đề là làm sao giữ, làm sao cứu; giữ được không, cứu được không.

Jake như sống lại những giờ phút căng thẳng ba mươi năm trước, nói như mơ màng:

- Có nhiều ông tướng Do Thái tin là trở được thể cờ. Lập cầu không vận tiếp liệu. Vùng IV còn vững chắc, quân không suy suyển. Quạt mạnh lại được, dùng 30-40 quả bom CBU, tăng cường tấn công không quân, lấy lại cao nguyên... Có ông bàn phải đưa một / hai trung đoàn biệt kích đổ bộ ra Bắc đang bỏ ngõ... Nhưng nhiều ông tướng khác, và tất cả mấy tổng trưởng dân sự, thì đều cho rằng tan hàng nhanh quá, không thể nào cứu vãn được nữa. Cơ quan tình báo Mossad thì rất bí quan, thấy sụp đổ trước mắt. Đành phải bỏ.

- Có bàn với Hoa Kỳ lúc đó không?

- Có. Những người bừa trước ủng hộ ô-mỏ dầu thì nay cũng thất vọng, buông tay. Chính phủ Ford thì coi như đã kết thúc “*trang sử Việt Nam*,” rầm rộ lo xúc tiến chương trình tản cư / định cư mà họ đã soạn sẵn từ cuối 1974. Nghe nói có người hỏi ý kiến Kissinger thì ông ta nói chuyện dầu hỏa không có gì đáng lo, ông đã có kế hoạch *Energy Independence* tự túc tự cường rồi. Ông còn nói thêm, không biết thật hay đùa: “Tôi không muốn trở lại Saigon. Cứ mỗi lần qua đó thì tôi cảm thấy như bị bạc đãi, bị đối xử như là một tùy phái lon ton.”

Văn nhìn thẳng vào Jake, từ tốn hỏi chính anh đã đề nghị báo cho chúng tôi *Cá Bông Lau* không phải là mỏ dầu mà là mỏ đầy khí phải không.

Jake gật đầu, nhỏ nhẹ: “ Tôi xin lỗi, tôi rất tiếc, nhưng không làm gì khác được. Đã có vết khí rồi, nói giếng ước (chỉ có nước) thì anh đâu có tin. Mà nói có dầu thì ít hay nhiều gì sợ cũng sẽ gây rắc rối lúc đó.”

Nhìn Văn lặng yên, Jake nói lại là mình rất tiếc, ai cũng đã ráng làm hết sức mà chiến trường tan vỡ nhanh quá, không thể nào xoay trở được. Jake nói thêm: “ Văn, tuần tới anh về hưu, tôi chúc anh mọi chuyện tốt lành. Còn tôi, chắc anh cũng biết tôi đang chạy đi mua dầu cho ai rồi.”

Văn gật đầu, nói mình thông cảm, mình cũng rất tiếc; rồi hai người ngồi yên, nhìn nhau, chưa kịp nói gì thêm thì người tiếp viên đến cho Văn hay đã tới giờ lên máy bay đi London.

Văn lấy một tấm thiệp, viết vài chữ, đưa cho Jake nói đừng quên *email*, có ghé Houston thì nhớ cho biết.

Mặc áo, cầm cặp, Văn bắt tay Jake, nói thân mật: “*Shalom*, làm việc với anh ở *Cá Bông Lau* là một trong những kỷ niệm đẹp nhất đời tôi, tôi sẽ không bao giờ quên.”

Jake cúi người ôm Văn, cảm động: “Tôi cũng vậy, *shalom*”.

Lững thững bước dọc theo mấy hành lang quen thuộc, Văn thấy dễ chịu nghĩ tới mấy ngày sắp tới: tối nay ở khách sạn *Dorchester* sang trọng ấm cúng, mai gặp chào bạn cũ ở BP, ăn trưa ở phòng ăn quý phái, rồi đi họp với hai tổ hợp Trung Á, không biết tại nó cho ăn chiều ở đâu, về *Dorchester* một đêm nữa, rồi bay chuyên BA từ 10 giờ sáng, đi như đi xe bus về tới Houston lúc 2 giờ chiều. Cuối tuần có hẹn đi thăm cháu. Thứ Hai vô sở, đi thăm chào từng đồng nghiệp, ăn trưa với ban giám đốc, chắc là được tặng quà một cái đồng hồ *ATMOS* có dấu hiệu quả chuông của công ty, rồi qua sở Nhân Viên ký giấy tờ. Rồi về nhà, về hưu.

Trên máy bay, câu chuyện giống *Cá Bông Lau* với Jake cứ làm Văn miên man nhớ lại những ngày hơn 30 năm trước mới tập tễnh vào ngành tìm dầu ở Saigon. Qua bao năm tháng, những hồi tưởng của Văn không còn hương vị chua xót đắng cay như lúc đầu, mà lần lần quyện thành những luyến tiếc lâng lâng, êm dịu, như một chấp nhận đầy thiên tính: Chuyện dầu hỏa Việt Nam, trước Bảy Mươi Lăm rồi sau Bảy Mươi Lăm, là chuyện của những cơ hội bỏ lỡ..., những cơ hội đáng lẽ đời./.

Trần Văn Khởi

Houston tháng Chín 2014.

Kính mời đọc thêm những bài khác của tác giả tại:
<http://www.vietnamvanhien.org/TranVanKhoi.html>

www.vietnamvanhien.net

